TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 300/2020/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 07 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 507/2020/TLST- HNGĐ ngày 22/6/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Huyền A - Sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: Tổ khu , phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: Tổ khu , phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Vũ Q - Sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: Tổ khu , phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: Tổ khu , phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Huyền A và anh Vũ Q

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Huyền A và anh Vũ Q thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Huyền A và anh Vũ Q có một con chung là Vũ Bình M sinh ngày 04/11/2017. Hai bên thỏa thuận chị Huyền A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Vũ Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2020 đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Vũ Q có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Huyền A và anh Vũ Q xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Phạm Huyền A tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Huyền A đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002607 ngày 22/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm/.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hạ Long
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Hạ Long
- UBND phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. (Giấy chứng nhận kết hôn số 30 ngày 22/02/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Vân